Mất điểm số chưa phải đáng sợ, mất lương tri mới là bi kịch

ISSN: 2734-9195 16:56 06/07/2026

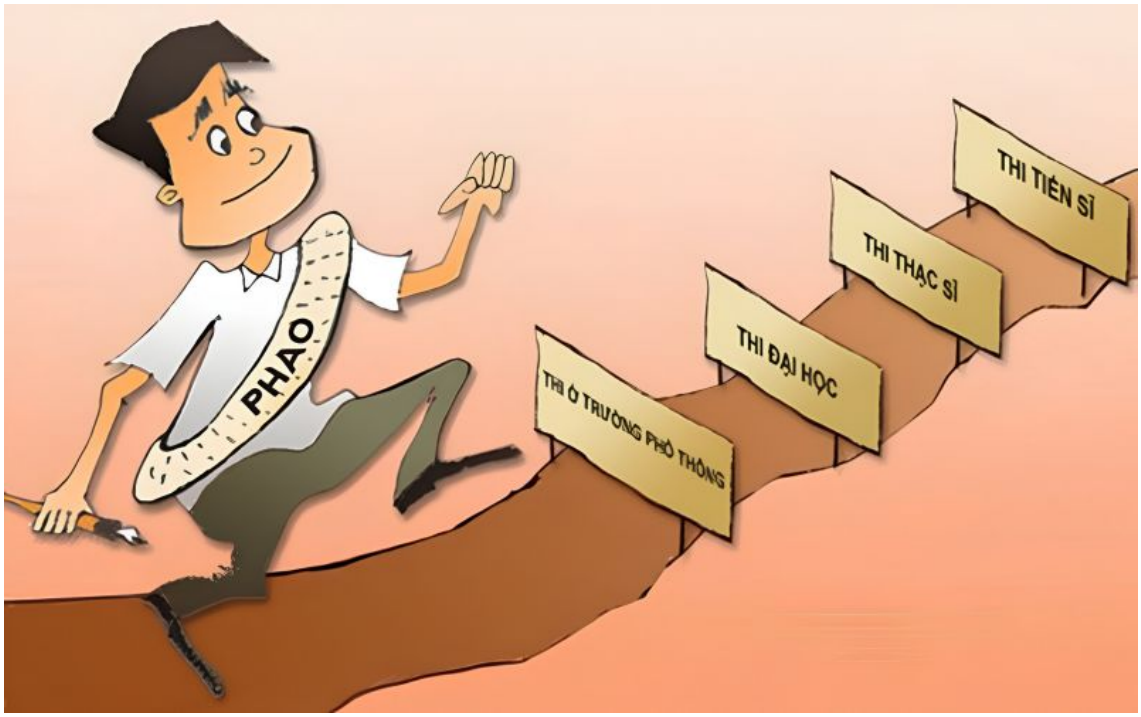
Chỉ khi sự trung thực trở thành giá trị được tôn vinh và gian dối bị lên án từ trong nhận thức của mỗi con người, giáo dục mới thực sự hoàn thành sứ mệnh đào tạo những công dân vừa có trí tuệ, vừa có đạo đức để phụng sự cộng đồng và quốc gia.

Mỗi mùa thi khép lại đều để lại những con số thống kê về tỷ lệ tốt nghiệp, điểm chuẩn và thành tích học tập. Thế nhưng, phía sau những bảng điểm và những tấm bằng còn có một giá trị lớn hơn mà bất kỳ nền giáo dục nào cũng phải gìn giữ, đó là sự trung thực.

Điểm số có thể phản ánh kết quả của một kỳ thi, nhưng chỉ có sự trung thực mới phản ánh phẩm chất của một con người và phẩm giá của cả một nền giáo dục.

Gian lận thi cử bắt nguồn từ tâm bất thiện

Mỗi vụ gian lận thi cử không chỉ làm sai lệch kết quả của một kỳ thi mà còn làm tổn thương nền tảng đạo đức của xã hội. Một bài thi có thể được chấm lại. Một điểm số có thể bị hủy bỏ. Một quyết định tuyển sinh có thể được điều chỉnh. Nhưng niềm tin của xã hội vào sự công bằng của giáo dục, một khi đã bị rạn nứt, sẽ rất khó được khôi phục.



Hình mang tính minh họa. Nguồn: Internet

Dưới ánh sáng giáo lý Phật giáo, gian lận thi cử không đơn thuần là hành vi vi phạm quy chế hay pháp luật. Đó còn là biểu hiện của một đời sống nội tâm bị chi phối bởi lòng tham, sự si mê và sự thiếu tỉnh thức; là dấu hiệu cho thấy con người đã rời xa con đường chân chính mà đức Phật chỉ dạy.

Ngay từ những bài kệ mở đầu của Kinh Pháp Cú, đức Phật đã khẳng định: "Ý dẫn đầu các pháp, ý làm chủ, ý tạo." Lời dạy ấy xác lập một nguyên lý căn bản của Phật giáo: mọi hành động đều bắt đầu từ tâm ý. Không có một lời nói nào được thốt ra, không có một việc làm nào được thực hiện nếu trước đó trong tâm chưa khởi lên một ý niệm. Vì thế, gian lận thi cử không bắt đầu từ phòng thi, càng không bắt đầu từ tờ giấy làm bài; gian lận bắt đầu từ khoảnh khắc con người chấp nhận đánh đổi sự thật để đổi lấy lợi ích.

Không ai bước vào phòng thi với ý định gian dối nếu trong tâm người ấy không khởi lên **lòng tham**. Người ta tham điểm số để vượt lên người khác; tham danh hiệu để được tôn vinh; tham học bổng để có thêm cơ hội; tham một tấm bằng để mở cánh cửa tương lai; và sâu xa hơn, người ta còn tham sự hơn thua trong cuộc cạnh tranh khốc liệt của cuộc sống. Chính lòng tham ấy là mắt xích đầu tiên dẫn con người đến những hành vi bất thiện.

Tuy nhiên, theo giáo lý Phật giáo, lòng tham chưa phải là nguyên nhân duy nhất.

Đức Phật chỉ rõ rằng ba gốc rễ của mọi điều bất thiện là tham, sân và si, được gọi chung là tam độc.

Trong gian lận thi cử, tham là động cơ thúc đẩy con người đạt kết quả bằng mọi giá; còn si là sự mê lầm khiến con người ngộ nhận rằng điểm số quan trọng hơn nhân cách, rằng thành công đạt được bằng gian dối vẫn là thành công thực sự, hoặc rằng chỉ cần không bị phát hiện thì cái sai sẽ trở thành cái đúng.

Khi lòng tham kết hợp với sự mê lầm, ranh giới giữa thiện và ác, giữa đúng và sai sẽ dần bị xóa nhòa.

Đó cũng là lý do vì sao đức Phật luôn đặt Giới làm nền tảng của **đời sống đạo đức**. Đối với người cư sĩ, nền tảng ấy được thể hiện qua Ngũ giới, trong đó giới không nói dối giữ một vị trí đặc biệt. Tinh thần của giới này không chỉ dừng lại ở việc không nói lời sai sự thật mà còn đòi hỏi con người phải tôn trọng sự thật trong mọi hành vi.

Vì vậy, dù là quay cóp, sửa điểm, nhờ người làm bài, sử dụng tài liệu trái quy định hay tiếp tay cho hành vi gian lận, tất cả đều có chung một bản chất là tạo ra một kết quả không đúng với sự thật.

Điểm số chỉ là những con số được ghi trên giấy. Sự trung thực mới là giá trị được khắc ghi trong nhân cách.

Người gian lận có thể qua mắt giám thị. Người sửa điểm có thể qua mắt hội đồng. Người chạy theo thành tích có thể qua mắt dư luận trong một khoảng thời gian. Nhưng theo giáo lý về nghiệp, không ai có thể vượt qua được quy luật nhân quả do chính mình tạo ra.

Phật giáo không quan niệm nghiệp là sự thưởng phạt của một đấng siêu nhiên. Nghiệp là quy luật tự nhiên của hành động và hệ quả. Mỗi hành động có chủ ý đều để lại dấu ấn trong chính người thực hiện.

Một người nhiều lần lựa chọn sự gian dối sẽ dần hình thành thói quen gian dối. Một người quen hưởng thành quả không do mình tạo ra sẽ từng bước đánh mất ý chí phấn đấu. Một người quen chiến thắng bằng thủ đoạn sẽ rất khó đủ bản lĩnh để sống bằng thực lực. Đó chính là quả báo xuất hiện ngay trong hiện tại, trước cả khi pháp luật hay xã hội kịp lên tiếng.

Bởi vậy, điều đáng sợ nhất của gian lận thi cử không phải là bị phát hiện hay bị hủy kết quả. Điều đáng sợ nhất là con người dần đánh mất khả năng hổ thẹn trước cái sai.

Khi sự hổ thẹn mất đi, sự gian dối sẽ không còn bị xem là điều đáng xấu hổ mà sẽ bị ngụy biện như một “kỹ năng”, một “kinh nghiệm”, thậm chí là một “sự khôn ngoan”. Đó mới là bi kịch thực sự của giáo dục.

Trong Phật học, tàm và quý được đức Phật ca ngợi là “hai pháp trắng”, là hai phẩm chất bảo vệ đời sống đạo đức của con người. Tàm là biết hổ thẹn với lỗi lầm của chính mình; quý là biết e ngại trước sự phán xét của lương tâm và cộng đồng.

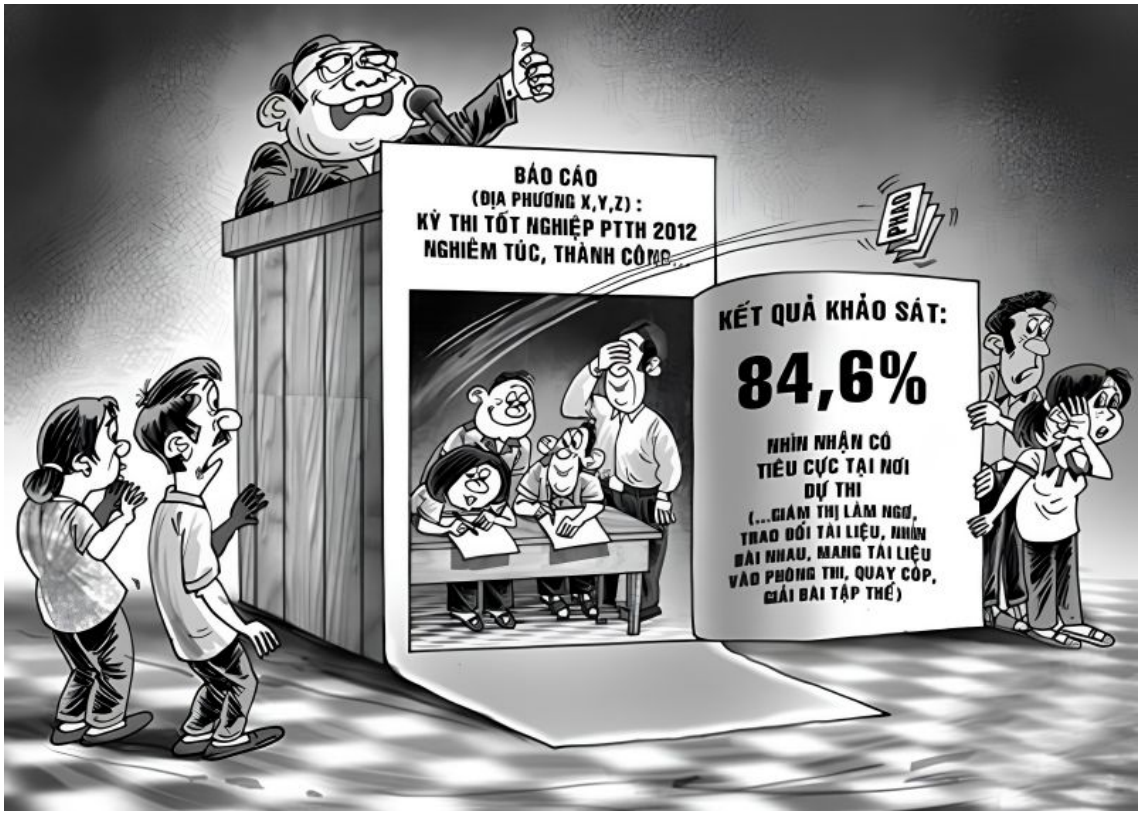
Khi tàm và quý còn hiện hữu, con người sẽ biết dừng lại trước cám dỗ của lợi ích. Khi tàm và quý bị đánh mất, cái sai sẽ dần trở thành điều bình thường, còn sự trung thực lại có nguy cơ trở thành điều hiếm hoi.

Đó chính là thời điểm nền tảng đạo đức bắt đầu rạn nứt.

Gian lận thi cử không chỉ hại một cá nhân mà làm tổn thương cả xã hội

Đức Phật không chỉ dạy con người tránh điều ác mà còn khuyến khích con người chủ động vun bồi điều thiện.

Phật giáo đề cao Thập thiện nghiệp, trong đó có các nguyên tắc không nói dối, không tham lam và nuôi dưỡng tâm chân thật. Đó không chỉ là những chuẩn mực dành cho người tu học mà còn là những giá trị phổ quát của một xã hội văn minh.



Hình mang tính minh họa. Nguồn: Internet

Một nền giáo dục muốn đào tạo nên những con người có ích không thể chỉ truyền đạt tri thức mà còn phải nuôi dưỡng đạo đức. Khi sự chân thật được xem là nền tảng của việc học, tri thức mới trở thành sức mạnh để phụng sự con người.

Ngược lại, nếu tri thức được xây dựng trên nền tảng của sự gian dối, chính tri thức ấy có thể trở thành công cụ phục vụ cho lợi ích cá nhân và gây tổn hại cho cộng đồng.

Xét dưới góc độ ấy, gian lận thi cử tuy không phải là hành vi trộm cắp theo nghĩa thông thường, nhưng về bản chất lại là sự chiếm đoạt một thành quả mà bản thân không xứng đáng có được.

Người gian lận không chỉ chiếm đoạt điểm số bằng một phương thức bất chính mà còn lấy đi cơ hội của những người học thật, thi thật. Mỗi điểm số không trung thực đều có thể làm thay đổi thứ tự xếp hạng; mỗi kết quả bị bóp méo đều có thể làm thay đổi số phận của một con người.

Một thí sinh xứng đáng có thể bị đánh mất cơ hội bước vào giảng đường đại học chỉ vì người khác đạt được điểm số bằng sự gian dối. Công bằng giáo dục vì thế không còn là vấn đề của riêng một cá nhân mà trở thành lợi ích chung của toàn xã hội. Khi nguyên tắc công bằng bị xâm phạm, niềm tin của người dân đối với hệ thống giáo dục cũng dần bị bào mòn.

Theo giáo lý Phật giáo, mọi hành động đều tạo nghiệp và mọi nghiệp đều để lại hệ quả tương ứng. Hành vi gian lận không chỉ tạo ra hậu quả đối với người thực hiện mà còn tạo nên những tác động lan tỏa đến cộng đồng.

Một hành vi gian dối được dung túng sẽ khuyến khích những hành vi gian dối khác. Một kỳ thi thiếu công bằng sẽ làm suy giảm niềm tin vào giá trị của thực học.



Hình mang tính minh họa. Nguồn: Internet

Khi nhiều người tin rằng thành công có thể đạt được bằng mưu mẹo thay vì nỗ lực, xã hội sẽ dần hình thành một hệ giá trị lệch lạc, trong đó sự **trung thực** bị xem là thiệt thòi còn sự gian dối lại được ngụy biện như một cách thức để tồn tại và thành công.

Không ít người cho rằng gian lận thi cử chỉ là chuyện xảy ra trong vài giờ của một kỳ thi. Cách nhìn ấy quá đơn giản. Trên thực tế, hậu quả của gian lận thi cử không dừng lại ở cánh cổng trường học mà kéo dài trong suốt đời sống xã hội.

Một bác sĩ từng nhiều lần gian lận trong quá trình học tập có thể trở thành mối nguy đối với sức khỏe và tính mạng của người bệnh.

Một kỹ sư bước vào nghề bằng những điểm số không phản ánh đúng năng lực có thể khiến mỗi cây cầu, mỗi tòa nhà và mỗi công trình trở thành nơi xã hội phải trả giá cho sự thiếu trung thực.

Một giáo viên quen sống bằng bệnh thành tích sẽ truyền cho học sinh quan niệm sai lầm rằng điểm số quan trọng hơn nhân cách.

Một cán bộ bước lên từ những hồ sơ không trung thực sẽ làm xói mòn niềm tin của nhân dân đối với bộ máy công quyền.

Khi sự gian dối len lỏi từ nhà trường vào các lĩnh vực của đời sống, hậu quả của nó không còn là vấn đề của một cá nhân mà trở thành rủi ro đối với cả cộng đồng.

Nhìn từ quy luật nhân quả, đó không còn là nhân quả của một cá nhân mà là nhân quả của cả một xã hội. Mỗi hành vi gian lận trong hôm nay đều có thể trở thành nguyên nhân của những bất công, những sai lầm và những tổn thất trong tương lai.

Một xã hội mà người học không tin vào giá trị của sự trung thực sẽ rất khó xây dựng được đội ngũ nhân lực có năng lực thật và trách nhiệm thật. Một quốc gia muốn phát triển bền vững không thể đặt nền móng trên những thành tích giả tạo hay những tấm bằng không phản ánh đúng năng lực.

Bởi vậy, nói rằng gian lận thi cử chỉ làm hỏng một kỳ thi là chưa đủ. Gian lận thi cử, nếu không được ngăn chặn từ gốc rễ, sẽ từng bước bào mòn nguồn lực con người, làm suy giảm chất lượng nhân lực quốc gia và cuối cùng là làm tổn hại sức cạnh tranh của cả dân tộc.

Bảo vệ sự trung thực trong thi cử vì thế không chỉ là bảo vệ sự nghiêm minh của một kỳ thi hay quyền lợi của một nhóm thí sinh, mà còn là bảo vệ nền tảng đạo đức của giáo dục, bảo vệ niềm tin của xã hội và gìn giữ tương lai phát triển của đất nước.

Chỉ khi sự trung thực trở thành giá trị được tôn vinh và gian dối bị lên án từ trong nhận thức của mỗi con người, giáo dục mới thực sự hoàn thành sứ mệnh đào tạo những công dân vừa có trí tuệ, vừa có đạo đức để phụng sự cộng đồng và quốc gia.

Bát Chính Đạo và con đường xây dựng nền giáo dục trung thực

Đức Phật chưa bao giờ dạy con người đạt mục đích bằng mọi giá. Điều đức Phật chỉ dạy là phải đi đúng con đường để đạt được mục đích ấy.

Trong giáo lý Phật giáo, con đường đó chính là Bát Chính Đạo - con đường gồm tám yếu tố chân chính giúp con người chuyển hóa nhận thức, lời nói và hành động để xây dựng một đời sống có trí tuệ và đạo đức.

Dù được trình bày cách đây hơn hai nghìn năm, những nguyên tắc ấy vẫn mang giá trị thời đại và có thể gợi mở nhiều bài học cho nền giáo dục hôm nay, nhất là trong việc xây dựng văn hóa trung thực và phòng chống gian lận thi cử.

Đối với giáo dục, trước hết cần bắt đầu từ Chính kiến, tức nhận thức đúng về mục đích của việc học. Học tập không chỉ để vượt qua một kỳ thi, đạt một điểm số cao hay sở hữu một tấm bằng đẹp.

Mục đích cao nhất của giáo dục là khai mở trí tuệ, hoàn thiện nhân cách và chuẩn bị cho con người năng lực phụng sự xã hội. Khi người học nhận thức đúng giá trị ấy, điểm số sẽ trở về đúng vị trí của nó là phương tiện đánh giá quá trình học tập chứ không phải mục tiêu tối thượng phải đạt được bằng mọi giá.

Từ nhận thức đúng sẽ dẫn đến Chính tư duy. Chính tư duy giúp con người từ bỏ lòng tham, sự ganh đua và tâm lý hơn thua để hướng đến giá trị của thực học và thực tài.

Một học sinh có Chính tư duy sẽ hiểu rằng thất bại trong một kỳ thi không đáng sợ bằng thất bại trong việc giữ gìn nhân cách. Một kết quả đạt được bằng chính năng lực của mình, dù chưa như mong muốn, vẫn có giá trị hơn nhiều so với một thành tích được xây dựng trên sự gian dối.

Tiếp đó là Chính ngữ và Chính nghiệp. Chính ngữ không chỉ nhắc nhở con người nói lời chân thật mà còn yêu cầu tôn trọng sự thật trong mọi biểu hiện của đời sống.

Đối với giáo dục, sự thật ấy được thể hiện qua việc học thật, thi thật, đánh giá thật và công nhận đúng năng lực của người học. Chính nghiệp đòi hỏi con người hành động ngay thẳng, không sử dụng những phương tiện bất chính để đạt lợi ích. Đó cũng chính là nguyên tắc cốt lõi để xây dựng một môi trường giáo dục liêm chính, nơi mọi thành tích đều phản ánh đúng giá trị của sự nỗ lực.

Một yếu tố quan trọng khác của Bát Chính Đạo là Chính tinh tấn. Đức Phật không khuyến khích con người tìm kiếm thành công bằng con đường ngắn nhất, mà khuyến khích sự nỗ lực bền bỉ để chuyển hóa chính mình.

Trong học tập cũng vậy, không có tri thức nào được xây dựng từ sự lười biếng hay gian dối. Chỉ có sự kiên trì, ý chí vượt khó và tinh thần tự học mới tạo nên năng lực thật. Giáo dục vì thế không chỉ cần dạy học sinh cách giải một bài toán hay viết một bài văn, mà còn phải dạy các em biết chấp nhận thử thách, biết vượt qua thất bại và biết trưởng thành từ những lần vấp ngã.

Đó không chỉ là con đường của người phật tử mà còn là con đường của một nền giáo dục chân chính.

Một nền giáo dục chỉ biết chạy theo điểm số sẽ dễ đào tạo nên những con người giỏi đối phó hơn là giỏi sáng tạo. Một nền giáo dục chỉ biết tôn vinh thành tích sẽ rất khó nuôi dưỡng những công dân có trách nhiệm. Một nền giáo dục thiếu trung thực sẽ không thể kiến tạo một xã hội trung thực, bởi nhà trường luôn là nơi hình thành những giá trị đầu tiên của nhân cách.

Chống gian lận thi cử không thể chỉ dừng lại ở việc tăng thêm camera giám sát, siết chặt quy chế hay xử lý nghiêm người vi phạm. Những giải pháp ấy rất cần thiết để giữ gìn kỷ cương, nhưng mới chỉ giải quyết phần ngọn của vấn đề. Điều quan trọng hơn là phải xây dựng một nền văn hóa giáo dục lấy trung thực làm giá trị cốt lõi; trong đó gia đình dạy con biết tôn trọng sự thật, nhà trường giáo dục học sinh bằng tinh thần công bằng và xã hội biết trân trọng những người có năng lực thực sự hơn là những bảng thành tích hào nhoáng.

Điều cốt lõi nhất vẫn là khơi dậy ý thức đạo đức trong mỗi con người, giúp người học nhận thức rằng giá trị của giáo dục không nằm ở điểm số mà nằm ở sự trưởng thành của nhân cách.

Một học sinh trung thực nhưng thi trượt vẫn còn nguyên cơ hội để học lại, làm lại và trưởng thành. Ngược lại, một học sinh đạt điểm tuyệt đối bằng gian dối có thể đã đánh mất điều quý giá nhất mà giáo dục phải bồi đắp, đó là lòng tự trọng.

Lòng tự trọng sẽ giúp con người biết sống ngay thẳng, biết chịu trách nhiệm trước hành động của mình và biết lựa chọn con đường đúng đắn dù phải đối mặt với nhiều khó khăn.

Đó cũng chính là tinh thần cốt lõi của Bát Chính Đạo và là nền tảng để xây dựng một nền giáo dục trung thực, nhân văn và phát triển bền vững.

Tác giả: **Vững Nguyễn**